

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty cổ phần Vật tư tổng hợp Thanh Hóa, ngày 17/10/2016 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 1179/TTr- STNMT ngày 04/11/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty cổ phần Vật tư tổng hợp Thanh Hóa (có địa chỉ tại 753 đường Bà Triệu, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa) được khai thác, sử dụng nước mặt tại xã Hóa Quý, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung sau:

**1. Tên công trình:** Đập dâng trên phụ lưu sông Quyền (đoạn gần Nhà máy) dài 15m; cao 1,8m; rộng 3,0m để nâng cao đầu nước lấy nước theo phương thức tự chảy qua đường ống dẫn ngầm D = 300 về trạm bơm cấp I.

- Trạm bơm cấp I: Lắp đặt 03 máy bơm (01 máy dự phòng) nhãn hiệu HITACHI do Nhật Bản sản xuất. Có các thông số cơ bản: lưu lượng  $Q_{\text{máy}} = 60 \text{ m}^3/\text{h}$ ; công suất động cơ 2 máy bơm chính  $N = 11,0\text{kw}$  và máy bơm phụ  $N = 9,5\text{kw}$ .

- Trạm bơm cấp II: Lắp đặt 04 máy bơm nhãn hiệu HITACHI do Nhật Bản sản xuất. Có các thông số cơ bản: Lưu lượng  $Q_{\text{máy}} = 50 \text{ m}^3/\text{h}$ ; công suất động cơ  $N = 7,5\text{kw}$ .

**2. Mục đích khai thác, sử dụng nước:** Cấp nước phục vụ cho sinh hoạt, sản xuất của Nhà máy Chế biến tinh bột sản xuất khẩu Như Xuân, tại xã Hóa Quý, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

**3. Nguồn nước khai thác, sử dụng:** Sông Quyền (đoạn qua xã Hóa Quý, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa).

**4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:** Sông Quyền tại xã Hóa Quý, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Tọa độ của lấy nước (theo hệ VN 2000, kinh tuyến trực  $105^0$ , múi chiều  $3^0$ ) như sau:  $X = 2172329$  (m);  $Y = 0542413$ (m).

**5. Chế độ khai thác:**

- Chế độ khai thác: 15 giờ/ ngày đêm;
- Thời gian khai thác: 26 ngày/tháng (từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau).

**6. Lượng nước khai thác, sử dụng:** 1. 500m<sup>3</sup>/ngày;

**7. Phương thức khai thác, sử dụng:** Trạm bơm nước thô cấp 1 (công suất trạm bơm  $Q_{\text{máy}} = 60 \text{ m}^3/\text{h}$ ,  $N = 11,0\text{kw}$  ); công suất 1.500 m<sup>3</sup>/ngày đêm; đường ống D300 dẫn nước từ trạm bơm thô về Trạm bơm cấp 2 (khoảng 0,3km) sau đó bơm cấp cho sản xuất và sinh hoạt của Nhà máy Chế biến tinh bột sản xuất khẩu Như Xuân.

**8. Thời hạn của Giấy phép:** 10 năm (mười năm), kể từ ngày ký giấy phép.

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần Vật tư tổng hợp Thanh Hóa:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi phải được đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện quan trắc nguồn nước khai thác và nước sau xử lý phục vụ cho các mục đích:

- Quan trắc liên tục lưu lượng nước khai thác qua đồng hồ đo lưu lượng tại cửa lấy nước (đoạn qua xã Hóa Quý, huyện Như Xuân).

- Quan trắc chất lượng nguồn nước khai thác theo tần suất ba (03) tháng/lần tại Trạm bơm cấp I (đặt trong khu đất của Nhà máy), thông số quan trắc theo quy định QCVN 08-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước mặt.

- Quan trắc chất lượng nước sau xử lý phục vụ cho mục đích sản xuất và sinh hoạt của Nhà máy Chế biến tinh bột sản xuất khẩu Như Xuân, theo tần suất một (01) tháng/lần, thông số quan trắc theo quy chuẩn hiện hành của Nhà nước.

3. Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc lưu lượng, chất lượng nguồn nước, chất lượng nước nước sau xử lý phục vụ cho các mục đích cấp nước sinh hoạt và sản xuất của Công ty.

4. Thực hiện việc vận hành công trình khai thác, hệ thống xử lý nước theo đúng thiết kế, theo đúng quy trình công nghệ như đã trình bày, cam kết trong hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt.

5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước các cấp. Báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, chính quyền

địa phương nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới số lượng, chất lượng nguồn nước khai thác và môi trường do việc khai thác nước gây ra.

6. Hằng năm (trước 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Như Xuân về tình hình khai thác, sử dụng nước sông Quyền và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nguồn nước và chất lượng nước sau xử lý theo quy định.

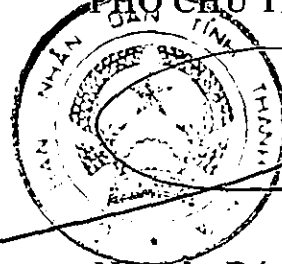
**Điều 3.** Công ty cổ phần Vật tư tổng hợp Thanh Hóa được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 90/GP-UBND ngày 29/9/2011 do Chủ tịch UBND tỉnh cấp. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Vật tư tổng hợp Thanh Hóa còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Công ty CP Vật tư tổng hợp Thanh Hóa;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa (10 bản);
- UBND huyện Như Xuân;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, Pg NN.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền